TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HS-ST
Ngày: 15/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **TRẦN VĂN AN**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **MÃ THANH TRUNG**
- Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN** – Kiểm sát viên.

Hom nay ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 27/7/2017 đối với bị cáo:

LÊ VĂN TẤN L, sinh năm: 1983 tại tỉnh Tiền Giang; Giấy chứng minh nhân dân số: 311828727; Nơi ĐKNKTT: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Lê Văn T và bà Lê Thị M; Vợ: Lê Thị H (1986); Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2007 nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2017 đến nay. (Bị cáo có mặt).

* *Bị hại:* **Lê Văn X**, sinh năm: 1924. Nơi ĐKNKTT: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Lê Thị Đ**, sinh năm: 1960. Nơi ĐKNKTT: Ấp H, xã Hậu T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Văn Tấn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Văn Tấn L là cháu nội của ông Lê Văn X, sinh năm 1924, thường trú ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do mâu thuẫn về việc ông X không chuyển giao quyền sử dụng đất như đã hứa cho L, ngày 03/02/2017, sau khi đã uống rượu L mang theo 01 cây rựa có lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng, dài khoảng 20cm; cán bằng gỗ, dài khoảng 100cm đi đến nhà ông X. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đến nơi L gặp bà Lê Thị Đ, sinh năm 1960 (con ruột của ông X), L cự cải với bà Đ và ông X. Sau đó, L cầm rựa rượt đánh bà Đ 01 cái trúng vào lưng, nhưng do trúng vào phần sống của cây rựa nên bà Đ không bị thương tích. Lúc này, ông X đến can ngăn thì L dùng cây rựa định chém ông X, thấy vậy Lê Văn N, sinh năm 1981 (anh rể của L) can ngăn và giật lấy cây rựa, L liền dùng chân phải đạp vào hông sườn bên phải của ông X làm ông X té xuống đất, L tiếp tục dùng chân phải đạp vào vùng lưng ông X. Ông X bị thương nên được bà Lê Thị Đ đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy, đến ngày 27/02/2017 chuyển đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh điều trị, ngày 07/3/2017 thì xuất viện. Ngày 15/3/2017, ông X và bà Đ có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với L.

Vật chứng thu giữ là: 01 áo ngắn tay màu vàng nhạt có 03 túi, túi áo bên phải bị đứt chỉ của ông Lê Văn X.

Đối với cây rựa có lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng, dài khoảng 20cm; cán bằng gỗ, dài khoảng 100 cm, bị cáo đã ném mất nên không thu hồi được.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 719 của Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình – thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/5/2017 xác định thương tích của ông Lê Văn X: gãy lún đốt sống thắt lưng 1.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 180 ngày 23/5/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tiền Giang kết luận ông Lê Văn X bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

Giấy chứng nhận thương tích số 67 của Bệnh viện ĐKKV Cai Lậy ngày 07/02/2017 xác định thương tích của bà Lê Thị Đ: chấn thương cột sống thắt lưng không biến chứng thần kinh, sưng đau cột sống thắt lưng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 181 ngày 23/5/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tiền Giang về thương tích kết luận bà Lê Thị Đ bị tổn thương phần mềm hiện tại đã hết nên không xác định tỷ lệ.

Về trách nhiệm dân sự: bà Lê Thị Đ và ông Lê Văn X yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thương tích với tổng số tiền là 24.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường, hiện bị cáo đã bồi thường được 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 26/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Lê Văn Tấn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn Tấn L đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; đề nghị áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự trả cho ông X 01 cái áo; đề nghị áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho ông X và bà Đ 20.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng. Bị cáo Lê Văn Tấn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là vào lúc 15 giờ ngày 03/02/2017 bị cáo đã có hành vi dùng chân gây thương tích cho ông Lê Văn X. Nên bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa hôm nay phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 180 ngày 23/5/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tiền Giang xác định tổn thương cơ thể của ông X do thương tích gây nên hiện tại là 21%. Bị cáo gây thương tích cho ông X là người già yếu được quy định tại điểm d, ông X lại là ông nội của bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Nên hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đối với ông Lê Văn X là rất nghiêm trọng, chẳng những vi phạm pháp luật hình sự mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội bị nhân dân kêu rêu và lên án cho nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

Mặt khác khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo lại sử dụng hung khí là cây rựa (cu liêm) là hung khí nguy hiểm rượt đánh bà Lê Thị Đ 01 cái trúng vào lưng, bà Đ té, lúc này ông X ra ngăn cản thì bị cáo có ý định dùng cây rựa đánh ông X nhưng bị anh Lê Văn N giật cây rựa, bị cáo tiếp tục dùng chân đạp ông X té, khi ông X đã té nằm dưới đất, bị cáo tiếp tục dùng chân đạp vào lưng ông X 01 lần nữa gây thương tích. Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hăn, côn đồ. Sau khi phạm tội bị cáo có hành vi lấy cây rựa ném xuống sông để phi tang vật chứng mà không giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra. Từ ngày gây thương tích cho ông X đến nay bị cáo không một lần đến thăm hỏi và xin lỗi ông X. Chứng tỏ bị cáo chưa thật sự thấy được tội lỗi mà bị cáo đã gây ra. Cho nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt vì tại Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, đã bồi thường cho ông X được một phần về tiền thuốc men điều trị là 4.000.000 đồng. Còn lại

20.000.000 đồng bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông X và bà Đ, xét thấy hợp lý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Ngoài ra Hội đồng xét xử cũng đã xem xét các qui định của nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: 01 cái áo ngắn tay màu vàng nhạt có 03 túi, một túi áo bên phải bị đứt chỉ là của ông X. Tại Tòa hôm nay ông X xin nhận lại để sử dụng nên xét trả lại cho ông X.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Tấn L đã phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã bổ sung, sửa đổi; Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Xử phạt: Lê Văn Tấn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2017.

Ghi nhận bị cáo bồi thường tiếp cho bà Lê Thị Đ và ông Lê Văn X số tiền 20.000.000 đồng. Kể từ ngày bà Đ và ông X có yêu cầu thi hành về phần bồi thường, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trả lại cho ông Lê Văn X 01 áo ngắn tay màu vàng nhạt có 03 túi, túi áo bên phải bị đứt chỉ.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSD huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

TRẦN VĂN AN